

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21-7-2022
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Nguyễn Thị Thu H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mai A, sinh năm 1965; nơi ĐKKHKT: đường C, phường H quận L, thành phố H; vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1965; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng: đường L, phường L, quận Ng, thành phố H, đã bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST- DS ngày 16/02/2022; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/3/2022, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Mai A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và có đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 8 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, ông bà sống cùng nhau hạnh phúc được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau về tình cảm. Do mâu thuẫn vợ chồng nên bà Nguyễn Thị Thanh H đã bỏ nhà đi từ năm 2018 đến nay, không có tin tức gì. Ông Nguyễn Mai A và gia đình ông đã tìm kiếm bà Nguyễn Thị Thanh H khắp nơi nhưng không ai biết bà Nguyễn Thị Thanh H ở đâu và từ ngày bỏ đi cho đến nay bà Nguyễn Thị Thanh H hoàn toàn không liên lạc gì về cho gia đình. Vì vậy, ông Nguyễn Mai A đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh H mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST- DS ngày 16/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh H mất tích. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông Nguyễn Mai A đề nghị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H.

- Về con chung: Ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mai A không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H bị tuyên bố mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐDS-ST ngày 16/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản

1, 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử xử: Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Mai A được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H. Về con chung: Ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H không có con chung. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mai A không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí: Ông Nguyễn Mai A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Về quyền kháng cáo: Đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H có nơi cư trú cuối cùng tại đường L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Về sự vắng mặt của đương sự:

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Mai A vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh H vắng mặt do đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H theo đúng quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H được xác lập từ ngày đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 8 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Vì vậy hôn nhân giữa ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Căn cứ vào lời khai của ông Nguyễn Mai A, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống giữa ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H thời gian đầu bình thường hòa thuận. Đến năm 2018 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân bởi cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, bất đồng nhiều trong quan điểm sống. Do cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên bà Nguyễn Thị Thanh H đã bỏ nhà đi từ tháng 10 năm 2005 cho đến nay không có tin tức gì. Ông Nguyễn Mai A và gia đình ông đã tìm kiếm bà Nguyễn Thị Thanh H khắp nơi nhưng không ai biết bà Nguyễn Thị Thanh H ở đâu, từ ngày bỏ đi cho đến nay bà Nguyễn Thị Thanh H hoàn toàn không liên lạc gì về cho gia đình. Vì vậy, ông Nguyễn Mai A yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh H mất tích. Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐDS-ST ngày 16/02/2022 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố bà Nguyễn Thị Thanh H mất tích. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông Nguyễn Mai A đề nghị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh H. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra là có thật, bà Nguyễn Thị Thanh H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Mai A.

+ Về con chung:

[6] Ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H không có con chung.

+ Về tài sản chung:

[7] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mai A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[8] Ông Nguyễn Mai A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Mai A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006621 ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Mai A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Mai A được ly hôn bà Nguyễn Thị Thanh H.

- Về con chung: Ông Nguyễn Mai A và bà Nguyễn Thị Thanh H không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mai A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Mai A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ông Nguyễn Mai A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006621 ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Mai A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 17/8/2009);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Phạm Trung Dũng

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trung Dũng